



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ
kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Cà Mau**
(Kèm theo Quyết định số: 14/2023/QĐ-UBND
ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (viết tắt là KCHTGTĐB) trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Sở Giao thông vận tải; các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) các huyện, thành phố Cà Mau (sau đây gọi là UBND cấp huyện); UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã); lực lượng Công an; nhà thầu thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ (sau đây gọi là nhà thầu) và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB trên các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Mục đích của hoạt động phối hợp

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB, nâng cao trách nhiệm quản lý của các cơ quan nhà nước trong phối hợp quản lý, xử lý vi phạm về quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB được thực hiện đồng bộ, kịp thời, thống nhất, đúng thẩm quyền và ý thức chấp hành quy định pháp luật của tổ chức, cá nhân. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm trong công tác quản lý và bảo vệ KCHTGTĐB nhằm đảm bảo giao thông an toàn, thuận lợi theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phải tuân thủ các quy định của pháp luật, trên cơ sở thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi trách nhiệm được giao theo quy định hiện hành.

2. Hoạt động phối hợp phải đảm bảo đúng nguyên tắc và yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn. Trong phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phải có nội dung kế hoạch thực hiện cụ thể.

3. Việc phối hợp phải đồng bộ, kịp thời, kết nối giữa các cơ quan, đơn vị phối hợp để đảm bảo ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB.



4. Các vướng mắc, phát sinh trong quá trình phối hợp sẽ được bàn bạc thống nhất giải quyết theo yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ của mỗi cơ quan, đơn vị.
5. Các thông tin báo chí, phản ánh của người dân cần phối hợp xem xét, xác minh để xử lý kịp thời, đúng quy định.

Chương II

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

1. Tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể tổ chức, cá nhân các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB và tập trung một số nội dung chính sau:

a) Các hành vi bị cấm được quy định tại các khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

b) Các quy định về phạm vi bảo vệ KCHTGTĐB theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 14, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ KCHTGTĐB; khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 1 Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP; tuyên truyền nội dung Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý, sử dụng phạm vi bảo vệ KCHTGTĐB đối với hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

c) Các mức xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ quy định tại các Điều 12, Điều 13 và Điều 15 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ và các quy định khác liên quan.

2. Vận động các tổ chức, cá nhân vi phạm về bảo vệ KCHTGTĐB tự giác tháo dỡ các công trình vi phạm, khôi phục nguyên trạng để đảm bảo an toàn giao thông.

Điều 5. Phối hợp thành lập tổ cưỡng chế và tổ chức thực hiện các biện pháp cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

1. Quyết định cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện khi đối tượng không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

2. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thực hiện theo Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.



3. Sau khi áp dụng hình thức cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, cơ quan quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm bàn giao trực tiếp hiện trạng mặt bằng đã giải tỏa cho UBND cấp xã quản lý theo địa giới hành chính và nhà thầu quản lý theo phạm vi được giao. Việc bàn giao được thực hiện tại hiện trường và được lập thành biên bản.

Điều 6. Hình thức phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch, thành lập tổ kiểm tra, đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB trên địa bàn tỉnh.
2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính, các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong công tác quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB.
3. Thống kê, báo cáo kết quả công tác xử lý vi phạm hành chính về quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB trên địa bàn tỉnh.
4. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Công tác sơ kết, tổng kết và kiểm tra

1. Công tác sơ kết, tổng kết thực hiện Quy chế

Hàng năm, Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.
2. Công tác kiểm tra
 - a) Định kỳ hàng năm, Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra UBND cấp huyện về trách nhiệm trong công tác phối hợp xử lý vi phạm về quản lý và bảo vệ KCHTGTĐB thuộc phạm vi quản lý.
 - b) Định kỳ sáu tháng và một năm, UBND cấp huyện chỉ đạo các phòng chuyên môn chủ trì và phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra UBND cấp xã về trách nhiệm trong công tác phối hợp xử lý vi phạm về quản lý và bảo vệ KCHTGTĐB thuộc phạm vi quản lý.

Chương III

TRÁCH NHIỆM TRONG PHỐI HỢP XỬ LÝ VI PHẠM VỀ QUẢN LÝ VÀ BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Chỉ đạo nhà thầu thực hiện nhiệm vụ tuần đường phát hiện, lập biên bản xác nhận hành vi vi phạm, có biện pháp ngăn chặn kịp thời tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm KCHTGTĐB.
2. Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Sở thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 86 Luật Giao thông đường bộ: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ vi phạm đến UBND các cấp để xử lý vi phạm hành chính các hành vi vi phạm KCHTGTĐB.



3. Tổ chức kiểm tra đối với UBND cấp huyện trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý vi phạm, giải tỏa vi phạm hành lang an toàn đường bộ đối với các đường giao thông trên địa bàn tỉnh.

4. Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải và nhà thầu phối hợp với UBND cấp huyện, cấp xã thuộc địa bàn quản lý thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quy chế này.

Điều 9. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến, giáo dục tổ chức, cá nhân các nội dung quy định tại Điều 4 Quy chế này.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng trong ngành thực hiện nghiêm quy định về kiểm tra, xử lý vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-BCA ngày 21 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công an.

3. Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp tham gia phối hợp cưỡng chế, giải tỏa và kiên quyết xử lý nghiêm các đối tượng gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ trong việc tổ chức thực hiện quyết định, kế hoạch cưỡng chế, giải tỏa của cấp có thẩm quyền.

4. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông trong quá trình điều tra giải quyết tai nạn giao thông có hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phối hợp với Thanh tra Sở Giao thông vận tải và nhà thầu có biện pháp yêu cầu tổ chức, cá nhân khôi phục, bồi thường thiệt hại công trình đường bộ do tai nạn gây ra.

Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thẩm định các quy hoạch, các chủ trương đầu tư xây dựng công trình và cấp Giấy chứng nhận đầu tư phải tuân thủ đúng các quy định về quản lý, bảo trì và bảo vệ KCHTGTĐB. Chịu trách nhiệm giám sát thực hiện và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện quy hoạch và xây dựng hệ thống công trình thủy lợi có liên quan đến công trình đường bộ; chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ để canh tác nông nghiệp, lâm nghiệp bảo đảm an toàn công trình đường bộ.

3. Sở Xây dựng: Chỉ đạo, hướng dẫn lập và quản lý quy hoạch xây dựng theo thẩm quyền; hướng dẫn quản lý xây dựng ngoài hành lang an toàn đường bộ; chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải tham mưu UBND tỉnh trong công tác lập và thực hiện quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đô thị.



4. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chỉ đạo, hướng dẫn phòng, ban, đơn vị trực thuộc thẩm định, cấp quyền sử dụng đất ở và các loại đất khác đúng mục đích sử dụng; đồng thời đảm bảo giới hạn quy định về phạm vi đất dành cho đường bộ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 14 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ KCHTGTĐB; khoản 2 Điều 1 Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP.

5. Sở Công Thương: Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy hoạch điện lực, công trình điện và các cơ sở dịch vụ thuộc ngành Công thương dọc theo các tuyến đường phải tuân thủ các quy định về quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB; phối hợp với Sở Giao thông vận tải xác định điểm đầu nối từ cửa hàng xăng dầu vào đường bộ đảm bảo khoảng cách theo quy định về đầu nối đường nhánh vào đường bộ.

6. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Hướng dẫn các cơ quan báo, đài tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB; đưa tin phản ánh, phê phán các hành vi sử dụng trái phép vỉa hè, lòng đường, xâm hại công trình giao thông và sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ gây mất an toàn giao thông, hư hỏng công trình đường bộ.

b) Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông phải bảo đảm kỹ thuật và an toàn công trình đường bộ.

7. Sở Tài chính:

a) Hàng năm, căn cứ định mức phân bổ chi sự nghiệp giao thông, kế hoạch thu, chi từ các nguồn vốn khác và khả năng cân đối ngân sách địa phương phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên từ ngân sách tỉnh để thực hiện công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ KCHTGTĐB, giải tỏa hành lang an toàn đường bộ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn vốn thực hiện công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ KCHTGTĐB và giải tỏa hành lang an toàn đường bộ của địa phương đảm bảo sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích.

8. Các ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, tuyên truyền, phổ biến, vận động các tổ chức, cá nhân theo nội dung tại Điều 4 Quy chế này và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ KCHTGTĐB theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, cơ quan quản lý đường bộ, nhà thầu và các đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân theo các nội dung quy định tại Điều 4 Quy chế này trên địa bàn quản lý.



2. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện được quy định tại Điều 41 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan ban hành kế hoạch xử lý vi phạm trong phạm vi đất của đường bộ và hành lang an toàn đường bộ trên toàn địa bàn và tổ chức thực hiện.

4. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong công tác quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB; quản lý, bảo vệ đất của đường bộ, hành lang an toàn đường bộ theo thẩm quyền.

5. Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ, nhà thầu tiếp nhận thông tin, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm đối với phần đất của đường bộ và hành lang an toàn đường bộ trên phạm vi địa bàn quản lý theo quy định tại Điều 29 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và các quy định khác có liên quan. Trường hợp đối tượng cố tình vi phạm, không tự giác tháo dỡ, chỉ đạo các phòng chuyên môn, Công an các huyện, thành phố Cà Mau phối hợp với lực lượng Thanh tra Sở giao thông vận tải lập biên bản vi phạm hành chính; ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; thành lập tổ cưỡng chế, kế hoạch cưỡng chế để tổ chức thực hiện các biện pháp cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

6. Xem xét, xử lý Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý để xảy ra vi phạm mà không xử lý kịp thời hoặc dung túng, bao che cho hành vi vi phạm.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Sở Giao thông vận tải, cơ quan quản lý đường bộ, nhà thầu và các đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân theo các nội dung quy định tại Điều 4 Quy chế này trên địa bàn quản lý.

2. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của UBND cấp xã được quy định tại Điều 42 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ.

3. Tổ chức ký cam kết không vi phạm phần đất của đường bộ, hành lang an toàn đường bộ đến từng tổ chức, hộ gia đình sống hai bên đường.

4. Phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ, nhà thầu trong quá trình điều tra thống kê, lập biên bản các trường hợp vi phạm đất của đường bộ, hành lang an toàn đường bộ và chịu trách nhiệm xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm trên phạm vi địa bàn quản lý theo quy định tại Điều 29 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và các quy định khác có liên quan; cung cấp hồ sơ theo dõi đất dọc hai bên đường đối với các tổ chức, cá nhân; tổng hợp các biên bản vi phạm, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để thực hiện việc cưỡng chế giải tỏa; phối hợp với tổ công tác cấp huyện, cơ quan quản lý đường bộ, nhà thầu trong quá trình giải tỏa vi phạm.



5. Chủ động kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp lấn chiếm, tái lấn chiếm, sử dụng trái phép phần đất của đường bộ, hành lang an toàn đường bộ, trường hợp để xảy ra lấn chiếm, tái lấn chiếm, sử dụng trái phép phần đất của đường bộ, hành lang an toàn đường bộ trên phạm vi địa bàn quản lý thì UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước cơ quan cấp trên do để xảy ra vi phạm.

6. Cử lực lượng tham gia thực hiện công tác cưỡng chế giải tỏa đối với các trường hợp không chấp hành các quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

7. Tổng hợp đất đai đã cấp qua các thời kỳ trong hành lang an toàn đường bộ để kiến nghị UBND cấp huyện có biện pháp giải quyết đối với từng trường hợp cụ thể.

Điều 13. Trách nhiệm của nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ

1. Phối hợp với UBND các cấp và các lực lượng có liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động nhân dân theo các nội dung quy định tại Điều 4 Quy chế này.

2. Thực hiện nghiêm túc công tác tuần đường theo đúng quy định tại Thông tư số Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, đảm bảo các hành vi vi phạm về bảo vệ KCHTGTĐB phải được phát hiện ngay từ ban đầu. Khi phát hiện hành vi vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, phải tiến hành ngay các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm, đồng thời phối hợp với UBND cấp xã và lực lượng Thanh tra giao thông thực hiện các bước xử lý theo quy định.

3. Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp và lực lượng chức năng trong việc thực hiện nhiệm vụ phát hiện, ngăn chặn, lập biên bản, xử phạt hành chính, cưỡng chế, giải tỏa vi phạm; bố trí phương tiện, lực lượng tham gia quá trình cưỡng chế khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

4. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã và các lực lượng có liên quan trong việc bảo vệ, giữ gìn các cột mốc lộ giới, mốc giải phóng mặt bằng của công trình đường bộ.

5. Thực hiện đầy đủ, đúng các quy định trong hợp đồng đã ký kết và các quy định khác có liên quan về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Phương tiện và kinh phí thực hiện

1. Cơ quan, đơn vị nào sử dụng phương tiện được trang bị của cơ quan, đơn vị đó trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ.



2. Phương tiện, nhân lực và kinh phí phục vụ công tác giải tỏa vi phạm trong phạm vi đất của đường bộ các tuyến đường do Sở Giao thông vận tải quản lý được bố trí từ nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương; UBND cấp huyện, cấp xã bố trí nhân lực để phối hợp thực hiện trên cơ sở kế hoạch giải tỏa.

3. Phương tiện, nhân lực và kinh phí phục vụ công tác giải tỏa vi phạm trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ và đất của đường bộ chưa đền bù, thu hồi chủ yếu do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh và ngân sách huyện. Sở Giao thông vận tải bố trí nhân lực để phối hợp thực hiện trên cơ sở kế hoạch giải tỏa.

4. Trong quá trình thực hiện phối hợp, cơ quan, đơn vị nào cử người tham gia thì cơ quan, đơn vị đó chịu trách nhiệm thanh toán chế độ công tác phí hoặc phụ cấp cho cán bộ, công chức, người lao động thuộc đơn vị mình quản lý theo quy định.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm triển khai trong cơ quan, đơn vị mình, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện, đồng thời giải quyết tốt mối quan hệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc không còn phù hợp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.